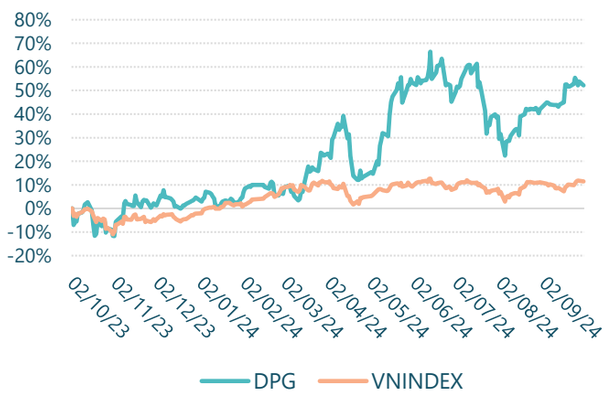
CTCP Tập đoàn Đạt Phương (HSX: DPG)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	56,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	7.2%	**0.7%**	**24.3%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	32,878 - 62,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	3,572
Số lượng CPLH (CP)	62,999,554
KLGD BQ 20 phiên (CP)	852,470
Sở hữu nước ngoài	7.1%
Beta	2.04
EPS	3,424
P/E	16.6

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

745

tỷ VNĐ

QoQ: ▼215 | -22.4%

YoY: ▼122 | -14.1%

Nợ/VCSH

Q3/24

154%

YoY: +/-▲ 6.3%

LN gộp

Q3/24

86.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▼43.2 | -33.2%

YoY: ▼8.90 | -9.3%

ROE (TTM)

Q3/24

9.0%

YoY: +/-▼ 0.6%

LN trước thuế

Q3/24

30.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▼51.8 | -62.9%

YoY: ▼9.40 | -23.6%

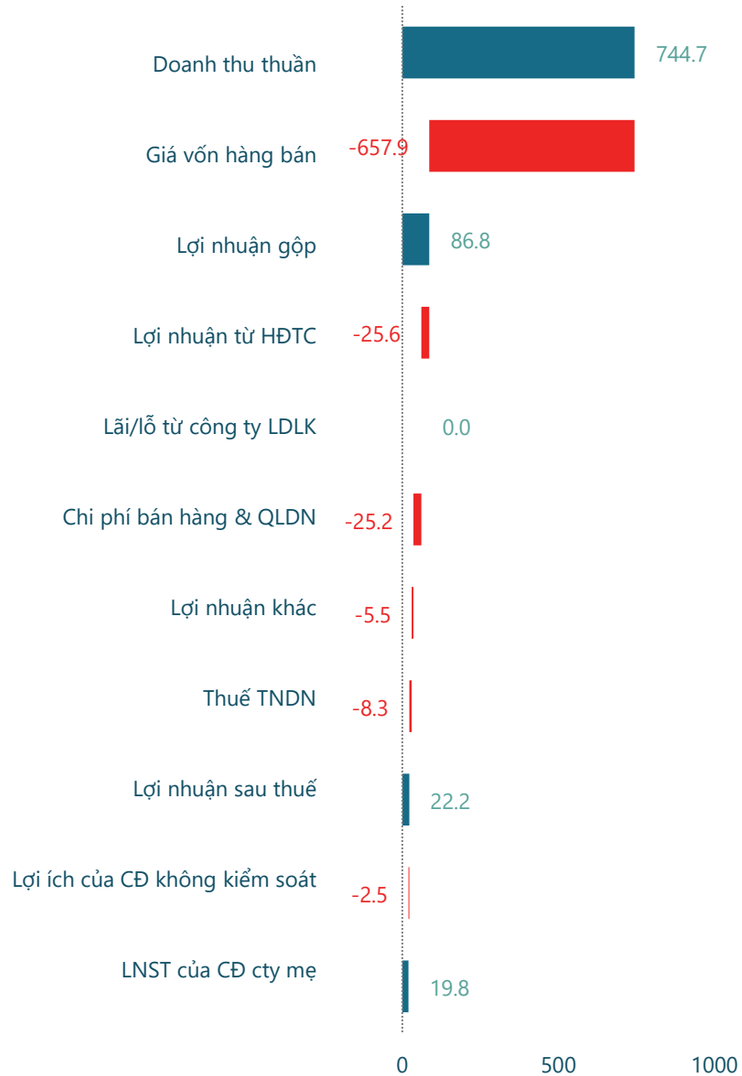
ROA (TTM)

Q3/24

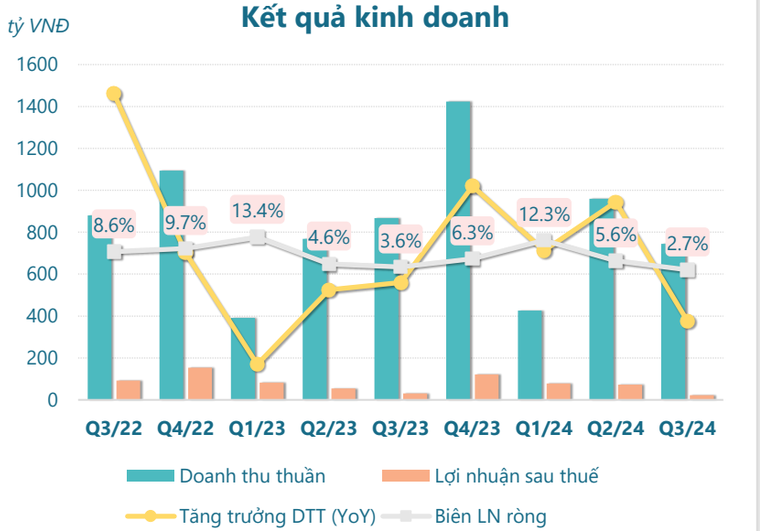
3.4%

YoY: +/-▼ 0.3%

Kết quả kinh doanh Q3/24

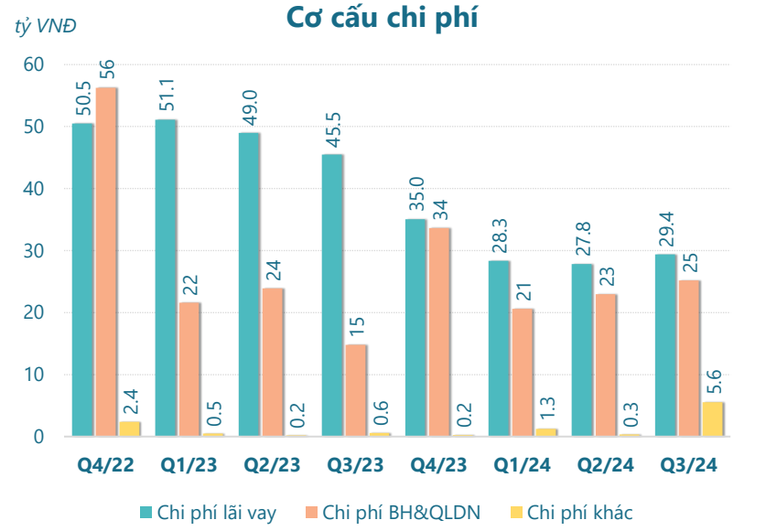


CTCP Tập đoàn Đạt Phương (HSX: DPG)



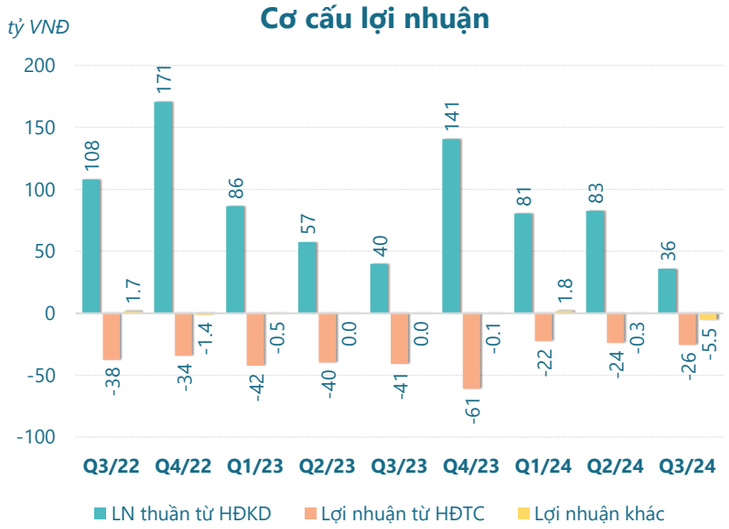
Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 36.02 tỷ đồng**, giảm đi 56.5% so với kỳ trước và thấp hơn 10.00% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 25.59 tỷ đồng** giảm đi 1.71 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 15.30 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 5.47 tỷ đồng** giảm đi 5.13 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 5.43 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **DPG** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **744.7 tỷ đồng** giảm đi **14.1%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 22.23 tỷ đồng**, **giảm sút 27.6%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **2,131 tỷ đồng** cao hơn 5.13% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 172.0 tỷ đồng** cao hơn 2.38% so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **29.37 tỷ đồng** tăng thêm 5.57% so với kỳ trước và thấp hơn 35.4% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **25.20 tỷ đồng** tăng thêm 9.71% so với kỳ trước và cao hơn 70.6% so với cùng kỳ năm trước.

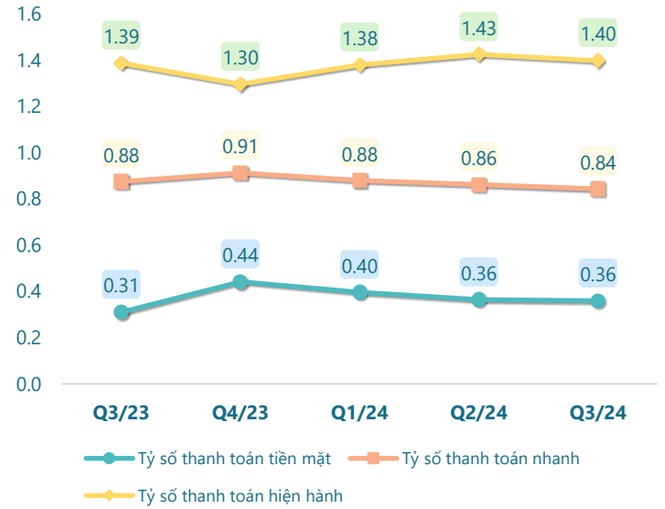
Chi phí khác bằng **5.55 tỷ đồng** tăng thêm 1532% so với kỳ trước và cao hơn 825% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Tập đoàn Đạt Phương (HSX: DPG)

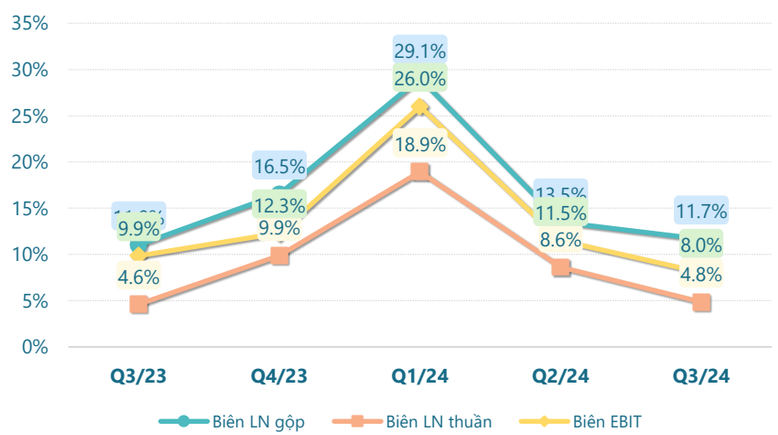
FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**745**	**960**	**-22.4%**	**867**	**-14.1%**	**2,131**	**2,027**	**5.1%**
Giá vốn hàng bán	658	831	-20.8%	772	-14.8%	1,791	1,659	7.9%
Lợi nhuận gộp	86.8	130	-33.2%	95.7	-9.3%	340	367	-7.4%
Doanh thu HĐTC	3.83	3.12	22.9%	4.46	-14.0%	13.9	22.8	-39.0%
Chi phí TC	29.4	27.0	9.0%	45.3	-35.0%	85.9	146	-41.1%
Chi phí lãi vay	29.4	27.8	5.6%	45.5	-35.5%	85.5	146	-41.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.29	0.76	-61.4%	-3.49	108%	1.38	5.97	-76.9%
Chi phí QLDN	**24.9**	**22.2**	**12.2%**	**18.3**	**36.1%**	**67.4**	**54.3**	**24.1%**
LN thuần từ HĐKD	36.0	82.8	-56.5%	40.0	-9.9%	199	184	8.4%
Lợi nhuận khác	**-5.47**	**-0.34**	**-1509%**	**-0.04**	**-13574%**	**-4.03**	**-0.53**	**-663%**
LN trước thuế	30.6	82.4	-62.9%	40.0	-23.6%	195	183	6.5%
Lợi nhuận sau thuế	**22.2**	**72.3**	**-69.3%**	**30.7**	**-27.6%**	**172**	**168**	**2.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**19.8**	**53.8**	**-63.2%**	**31.6**	**-37.4%**	**126**	**119**	**5.8%**

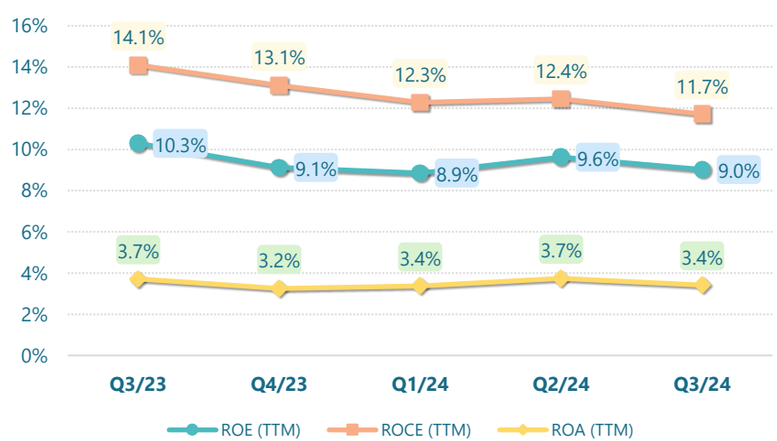
Chỉ số thanh khoản



Biên lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi



Vòng quay tài sản

